

Số: 126/BC-MNSS

An Lão, ngày 24 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3349/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 5950/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-MNSS ngày 27 tháng 9 năm 2025 của trường mầm non Sao Sáng về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường MN Sao Sáng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo

Trong năm học 2025 - 2026 trường mầm non Sao Sáng đã xây dựng các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Kế hoạch số 23/KH-MNSS ngày 27 tháng 8 năm 2025 kế hoạch hoạt động Website năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;

- Kế hoạch số 26/KH-MNSS ngày 28 tháng 8 năm 2025 kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;

- Kế hoạch số 49/KH-MNSS ngày 27 tháng 9 năm 2025 kế hoạch GPST “Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho trẻ trong trường mầm non” năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;

- Kế hoạch số 55/KH-MNSS ngày 27 tháng 9 năm 2025 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;

- Kế hoạch số 57/KH-MNSS ngày 29 tháng 9 năm 2025 kế hoạch sinh hoạt chuyên môn năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;

- Kế hoạch số 60/KH-MNSS ngày 29 tháng 9 năm 2025 kế hoạch thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học 2025-2026;
- Kế hoạch số 61/KH-MNSS ngày 29 tháng 9 năm 2025 kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2025-2026;
- Kế hoạch số 64/KH-MNSS ngày 29 tháng 9 năm 2025 kế hoạch xây dựng môi trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026;
- Kế hoạch số 66/KH-MNSS ngày 29 tháng 9 năm 2025 kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm học 2025 – 2026;
- Kế hoạch số 77/KH-MNSS ngày 01 tháng 10 năm 2025 kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng;
- Kế hoạch số 86/KH-MNSS ngày 08 tháng 10 năm 2025 kế hoạch tổ chức HĐ trải nghiệm sáng tạo “Bé làm bác nông dân” năm học 2025-2026 của trường mầm non Sao Sáng.

2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Nhà trường triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với nhiệm vụ chuyên môn và các phong trào thi đua của ngành. Công tác tuyên truyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện bằng nhiều hình thức thiết thực như sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, đăng ký việc làm theo Bác gắn với nhiệm vụ cá nhân.

Thông qua các phong trào thi đua “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đã nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ. Trong học kỳ I, nhà trường không có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo; kỷ cương, nề nếp chuyên môn được giữ vững; môi trường sư phạm dân chủ, đoàn kết được củng cố.

3. Phát triển mạng lưới, quy mô trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

** Quy mô phát triển:*

- UBND huyện giao: 16 lớp/439 trẻ. Trong đó:
 - + Lớp Nhà trẻ 24-36 tháng: 2 lớp/ 50 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 3 tuổi: 4 lớp/ 120 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 4 tuổi: 5 lớp/ 120 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 5 lớp/ 149 trẻ
- Số trẻ huy động ra lớp: 16 lớp/414 trẻ. Trong đó:
 - + Lớp Nhà trẻ 24-36 tháng: 2 lớp/ 50 trẻ

- + Lớp mẫu giáo 3 tuổi: 4 lớp/ 84 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 4 tuổi: 5 lớp/ 123 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 5 lớp/ 157 trẻ

Nhóm nhà trẻ 24–36 tháng đạt đủ số lớp và số trẻ theo kế hoạch (2 lớp/50 trẻ). Khối mẫu giáo 3 tuổi huy động được 84/120 trẻ, đạt tỷ lệ 70%, còn gặp khó khăn trong công tác huy động. Khối mẫu giáo 4 tuổi huy động 123/120 trẻ và khối mẫu giáo 5 tuổi huy động 157/149 trẻ, đều vượt chỉ tiêu được giao, thể hiện sự quan tâm, tin tưởng của phụ huynh đối với chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường, đặc biệt ở các độ tuổi chuẩn bị vào tiểu học.

Nhìn chung, quy mô phát triển của nhà trường cơ bản ổn định; công tác duy trì sĩ số, huy động trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, việc huy động trẻ mẫu giáo 3 tuổi còn hạn chế (84/120 trẻ, đạt tỷ lệ 70%) nhà trường sẽ tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với chính quyền địa phương và phụ huynh để nâng cao tỷ lệ huy động trong thời gian tới. Khối mẫu giáo 4 và 5 tuổi đều vượt chỉ tiêu được giao, thể hiện sự quan tâm, tin tưởng của phụ huynh đối với chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường, đặc biệt ở các độ tuổi chuẩn bị vào tiểu học

4. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi bổ sung phù hợp với điều kiện địa phương.

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm các văn bản các cấp: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 21/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Đầu năm thực hiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết về việc đảm bảo an toàn cho trẻ; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể trẻ; tôn trọng, yêu thương trẻ. 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trong nhà trường từ sân chơi, các phòng học, phòng chức năng, khu vệ sinh, khu bếp ăn, các đồ dùng trang thiết bị, đồ chơi... để đảm bảo cho trẻ được an toàn. Phát hiện và xử lý kịp thời những yếu tố gây mất an toàn cho trẻ.

4.2. Chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

- Nhà trường đã trang bị đầy đủ điều kiện, cơ sở vật chất theo hướng chuẩn cho bếp ăn theo qui trình bếp một chiều.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức VSATTP, ngộ độc thực phẩm cho nhân viên nấu ăn, cách phòng tránh và xử lý một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ cho giáo viên.

- Ký cam kết đảm bảo vệ sinh ATTP với các nhà cung cấp thực phẩm, thực hiện lưu mẫu thức ăn hàng ngày, đảm bảo 24h.

- Tổ chức tuyên truyền công tác vệ sinh phòng dịch bệnh đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, Cúm A... tới tất cả CBGVNV, phụ huynh, tới cộng đồng, giao trách nhiệm quản lý cho từng bộ phận, tổ chức dọn dẹp vệ sinh toàn trường, yêu cầu giáo viên các lớp thực hiện nghiêm túc quy trình rửa tay bằng xà phòng cho trẻ, làm vệ sinh, rửa đồ dùng, đồ chơi, giặt chăn chiếu hàng tuần, cập nhật thông tin đầy đủ về dịch bệnh báo cáo kịp thời tới y tế phường.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống rét cho trẻ, trang bị đầy đủ phương tiện chăn, thảm, nước nóng, rèm che, phòng nhóm đảm bảo đủ ấm, tránh gió lùa khi thời tiết lạnh, nhiệt độ hạ thấp. Riêng điểm 1, 10/10 lớp có điều hòa 2 chiều.

- Công trình vệ sinh nhà trường đều được thiết kế phù hợp với độ tuổi, nhà vệ sinh khép kín thuận lợi cho giáo viên dễ quan sát, nhà vệ sinh luôn đảm bảo khô ráo sạch sẽ, không sử dụng bể chứa nước, thùng to không có nắp đậy.

* Kết quả:

- 100% trẻ đến trường, được đảm bảo an toàn, trong năm học không có dịch bệnh, ngộ độc thức ăn xảy ra trong trường.

- 100% các cháu được cân đo khám bệnh định kỳ theo dõi biểu đồ tăng trưởng, kết quả cụ thể như sau:

* Kết quả cân nặng:

| ST T | Nội dung | Đợt 1 | | Đợt 2 | | So sánh |
|---------|-----------------------------|-------|-------|-------|------|------------|
| | | SL | % | SL | % | |
| 1 | Kênh BT | 390 | 95,6 | 408 | 98,5 | Tăng 3% |
| 2 | Kênh suy dd nhẹ cân MĐ vừa | 8 | 1,96% | 3 | 0,75 | Giảm 1,21% |
| 3 | Kênh suy dd nhẹ cân MĐ nặng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Kênh cao hơn | 10 | 2,45% | 3 | 0,75 | Giảm 1,7% |

** Kết quả chiều cao:*

| TT | Nội dung | Đợt 1 | | Đợt 2 | | So sánh |
|----|-------------------------------|-------|------|-------|-------|------------|
| | | SL | % | SL | % | |
| 1 | Kênh BT | 385 | 94,4 | 404 | 97,58 | Tăng 3,18% |
| 2 | Kênh suy dd thấp còi mức độ 1 | 14 | 3,4 | 10 | 2,42 | Giảm 0,98% |
| 3 | Kênh suy dd thấp còi mức độ 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Kênh cao hơn | 9 | 2,2% | 0 | 0 | Giảm 2,2% |

** Kết quả khám sức khỏe định kỳ:* Tổng số trẻ được khám 414/414 trẻ đạt tỷ lệ 100%

+ Sức khỏe loại I đạt 412 cháu chiếm tỷ lệ 99,5%

+ Sức khỏe loại II đạt 2 cháu chiếm tỷ lệ 0,5%

4.3. Xây dựng thực đơn mùa hè, mùa đông.

- Đ/c Phó Hiệu trưởng kết hợp với kế toán và các đồng chí nhân viên nấu ăn xây dựng thực đơn dựa trên mức đóng góp tiền ăn là 26.000đ/1 ngày/1 trẻ, bổ sung thêm món rau, củ quả luộc, xào, món tráng miệng đảm bảo lượng dinh dưỡng và cân đối định lượng đối với trẻ phù hợp khẩu phần ăn từng độ tuổi.

+ Thực đơn đảm bảo không trùng lặp món ăn trong 4 tuần liên tiếp, phù hợp với sở thích của trẻ, phù hợp với mức đóng góp tiền ăn, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và được trẻ hào hứng ăn hết suất.

4.4. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục theo năm, giai đoạn sát với tình hình thực tế. Xây dựng kế hoạch giáo dục ở các độ tuổi phù hợp với bối cảnh địa phương.

- Giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch lồng ghép các hoạt động giáo dục quyền con người, giáo dục cảm xúc xã hội, trải nghiệm vào chương trình học, ứng dụng phương pháp Steam...

- Tiếp tục chỉnh sửa mục tiêu nội dung giáo dục các khối tuổi. Xây dựng mục tiêu mới để phát triển chương trình phù hợp với địa phương, đưa nội dung giáo dục quyền trẻ em, giáo dục cảm xúc xã hội vào mục tiêu nội dung dạy, vào kế hoạch soạn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình áp dụng phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp

với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở tiếp cận tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Tích cực tạo môi trường giáo dục cho gắn với chủ đề trọng tâm “Xây dựng trường học xanh an toàn, thân thiện”; đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Chuẩn bị chu đáo đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu...trong các giờ hoạt động vui chơi của trẻ.

- Khai thác giá trị của thiết bị, đồ dùng, đồ chơi một cách triệt để, linh hoạt cho nhiều mục đích khác nhau trong các hoạt động giáo dục đa dạng theo cá nhân hoặc nhóm để có thể luân chuyển, chia sẻ đồ dùng, đồ chơi giữa các góc hoạt động và nhóm lớp.

- Xây dựng và duy trì bầu không khí thân thiện, tôn trọng và tin cậy để phát huy tính tích cực của trẻ.

- Thi xây dựng môi trường giáo dục trong nhóm lớp.

- Tiếp tục tổ chức hoạt động Steam cho trẻ ở các lớp mẫu giáo

- Thực hiện chuyên đề hoạt động trải nghiệm sáng tạo “Bé làm bác nông dân” tháng 12/2025.

- Các lớp tổ chức tuyên truyền phụ huynh bằng nhiều hình thức sáng tạo với các nội dung như ủng hộ cây xanh, đồ dùng nguyên vật liệu đã qua sử dụng, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên...

- Cải tạo môi trường ngoài trời, đầu tư cơ sở vật chất, hoàn thiện môi trường trong lớp học

- Bồi dưỡng giáo viên về các nội dung:

+ Thiết kế trò chơi điện tử trên ứng dụng Canva AI, thiết kế phần mềm video trên labs.google, sáng tác nhạc trên phần mềm Suno

+ Một số lưu ý trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

+ Bồi dưỡng giáo dục cảm xúc xã hội

+ Hệ thống hồ sơ sổ sách năm học 2025-2026 khi thực hiện chữ ký số, hướng dẫn kỹ năng sử dụng hiệu quả phần mềm Edoc đối với các trường MN

+ Thiết kế các dự án học tập, dự án STEAM, phân bổ, lồng ghép vào kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

+ Kiểm tra đánh giá giáo viên thực hiện chuyên đề.

- *Chuyên đề củng cố:*

+ Tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả: xây dựng môi trường hoạt động ngoài trời phù hợp, sử dụng có hiệu quả phòng thể chất, đầu tư trang thiết bị vận động trong và ngoài lớp đáp ứng nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, đa dạng hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ đảm bảo thiết thực hiệu quả.

+ Chỉ đạo giáo viên lựa chọn các nội dung hoạt động trải nghiệm sáng tạo lồng ghép, tích hợp vào trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ một cách linh hoạt nhằm giáo dục cảm xúc, kỹ năng cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên – nhân viên rõ ràng, kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để tổ chức tốt các ngày Hội, ngày lễ cho trẻ, đổi mới các hình thức tổ chức cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm như: Ngày hội đến trường của bé; Tết trung thu.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng nội dung truyền truyền đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức và phù hợp với nhận thức của phụ huynh tại địa phương, cập nhật kịp thời những nội dung mới, những vấn đề “nóng” tuyên truyền tới phụ huynh như thông tin dịch bệnh, vấn đề bảo vệ môi trường.

- Đổi mới nội dung hình thức tuyên truyền qua các bài viết câu chuyện, qua các hội thi...giúp cho phụ huynh có cái nhìn thân thiện hơn về giáo dục mầm non, các tài liệu truyền thông về kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ. Xây dựng trang thông tin điện tử để phụ huynh trao đổi, chia sẻ về cách nuôi, dạy trẻ tại gia đình.

- Phát huy vai trò hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của bộ GD&ĐT ban hành điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác vận động tài trợ cơ sở vật chất các trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể, các bậc phụ huynh, đơn vị kết nghĩa tạo sân chơi bổ ích cho trẻ mầm non hướng đến một môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện, “xây dựng trường học xanh an toàn thân thiện, hạn chế rác thải nhựa” thông qua các ngày hội ngày lễ.

- Công tác tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh:

+ Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc theo các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác dạy trẻ làm quen với tiếng Anh.

+ Tổ chức các cuộc học cấp ủy, họp trung tâm, họp hội đồng, ban đại diện cha mẹ học sinh, họp phụ huynh về việc cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

+ Nhà trường thực hiện ký hợp đồng hợp tác giáo dục với trung tâm ngoại ngữ PLC. Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh ở các độ tuổi mẫu giáo 3 -> 5 tuổi, tổng số trẻ đăng ký học là 224 trẻ, chia 9 lớp cụ thể như sau:

. Lớp 3T (02 lớp) = 49 học sinh

. Lớp 4T (03 lớp) = 67 học sinh

. Lớp 5T (04 lớp) = 108 học sinh

+ Tổ chức cho trẻ LQTA ở phòng học riêng, đảm bảo thời gian học không làm ảnh hưởng tới chương trình học chính khóa. Phòng học được trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện, đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện.

+ Phân công đ/c Hiệu phó phụ trách, theo dõi và giáo viên của các lớp tham gia trợ giảng cùng giáo viên trung tâm.

+ Thường xuyên quản lý, dự giờ dạy của giáo viên trung tâm, đánh giá kết quả trên trẻ đồng thời có sự phản hồi, trao đổi giữa nhà trường và trung tâm để tìm ra những giải pháp tích cực trong việc nâng cao chất lượng các giờ dạy.

+ Hồ sơ quản lý, theo dõi theo đảm bảo đủ theo quy định.

5. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi.

- Nhà trường đã tham mưu với UBND xã xây dựng triển thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 29/9/2025 của UBND xã An Lão về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025;

+ Ban điều hành phổ cập phường phân công chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, tổ trưởng tổ dân phố, các khu dân cư đi điều tra 100% số trẻ trên địa bàn;

+ Phân công các đồng chí trong ban điều tra phổ cập đến các nhóm trẻ gia đình, trường tư thực trên địa bàn tổ mình quản lý để xác minh tổng hợp số trẻ 5 tuổi đi học nơi khác, trẻ nơi khác đến học nhờ.

+ Chỉ đạo các trường mầm non tư thực trên địa bàn phối kết hợp chặt chẽ với trường mầm non công lập là cơ quan thường trực báo cáo, cung cấp số liệu học sinh để tổng hợp.

+ 100% các lớp 5 tuổi được đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo quy định để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; duy trì tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia

- Đầu năm nhà trường tổ chức rà soát TTB, đồ dùng đồ chơi, xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm sất thực CSVC của nhà trường.

- 100% các lớp 5 tuổi được trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi trang thiết bị tối thiểu theo thông tư số 02/2010/TT- BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- 100% các lớp được mua sắm mới, bổ sung đầy đủ đồ dùng ăn ngủ, đồ dùng học tập cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu.

- Được sự quan tâm của UBND xã An Lão, nhà trường được sửa chữa nhà lớp học và công trình phụ trợ dãy nhà điểm 2 với số tiền đã thanh toán là 3,5 tỉ đồng.

- Nhà trường đã được các tổ chức, cá nhân, phụ huynh ủng hộ rất cao: Có 01 cá nhân ủng hộ 02 tủ hấp khản trị giá 22.000.000đ, 01 cá nhân ủng hộ 02 máy lọc nước trị giá 21.000.000 đ, 01 cá nhân ủng hộ một bộ cổng chui 6 chiếc trị giá 3.616.000 đ, phụ huynh ủng hộ mua 02 màn hình tương tác thông minh 75inch, 01 sàn nhựa vân gỗ với tổng số tiền 136.109.868 đ vượt so với dự kiến ban đầu là 127.600.000đ.

7. Công tác phát triển đội ngũ

* *Đội ngũ:*

- Tổng số CBGVNV nhà trường là: **52 đ/c**, trong đó:

+ Ban giám hiệu: 3 đ/c (Trình độ: 01 thạc sĩ, 02 Đại học);

+ Giáo viên: 35 đ/c (Trình độ Đại học: 31 đ/c, Cao đẳng: 04 đ/c, có 02 đ/c đang học nâng cao lớp ĐHMN)

+ Nhân viên văn phòng: 1 đ/c kế toán (Trình độ đại học);

+ Nhân viên nấu ăn: 09 đ/c (Trình độ: Đại học 1; Cao đẳng: 03; trung cấp: 05);

+ Nhân viên bảo vệ: 03 đ/c;

+ Nhân viên lao công: 01 đ/c.

- Nhà trường đã sắp xếp vị trí công việc cho CBGVNV theo đúng thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập, phù hợp về trình độ chuyên môn của từng CBGVNV.

- Nhà trường đã thực hiện hợp đồng giáo viên theo đúng quy định Điều lệ trường mầm non, đúng quy trình tuyển dụng. Đã đảm bảo được đầy đủ các chế độ chính sách cho GVMN yên tâm công tác.

- Nhà trường trả lương cho đội ngũ NV nấu ăn theo mức lương tối thiểu vùng và đóng bảo hiểm cho 100% CBGVNV đúng và đầy đủ theo quy định, đảm bảo quyền lợi đối với người lao động và hưởng đầy đủ chế độ thai sản, chế độ ốm đau, hưởng chế độ khi con ốm.

** Công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ:*

- Nhà trường đã nghiêm túc triển khai cho 100% CBGVNV học bồi dưỡng nội dung, chương trình giáo dục mầm non và các chuyên đề trọng tâm của năm học tại trường. Thực hiện đảm bảo quy chế chuyên môn, lịch sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ, theo chuyên đề, ...). Tổ chức trao đổi học tập rút kinh nghiệm tại các khối lớp, các bộ phận chuyên môn.

+ Bổ sung đảm bảo các tài liệu, phương tiện tạo mọi điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt chương trình GDMN.

+ Hướng dẫn giáo viên xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động đảm bảo tính tích cực chủ động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

+ Thực hiện chuyên đề “Sắp xếp nội vụ số” nhân rộng toàn trường đạt hiệu quả cao.

- Cử CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên mầm non ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường sự hỗ trợ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác chăm sóc giáo dục mầm non giữa nhà trường với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn phường.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

** Công tác quản lý của BGH:*

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và đánh giá giáo viên theo hướng phát huy khả năng chủ động sáng tạo của giáo viên, phát triển năng lực giáo viên đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức hoạt động CSGD trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Sử dụng đúng số lượng lao động được UBND quận phê duyệt, phân công đúng vị trí việc làm, đảm bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp theo quy định.

- Nắm bắt và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo các cấp thuộc lĩnh vực giáo dục. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Tích cực tham mưu với chính quyền các cấp trong việc ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học (văn bản hướng dẫn công tác thu chi, xã hội hóa giáo dục, các chế độ chính sách cho đội ngũ giáo viên, nhân viên...).

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác thu chi tài chính, khẩu phần ăn cho trẻ, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với CBGVNV và trẻ.

** Công tác kiểm tra nội bộ:*

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ nhà trường theo kế hoạch đề ra.

- Tính từ đầu năm học đến nay Ban kiểm tra nội bộ nhà trường đã tiến hành kiểm tra được 18 nội dung công việc, kết quả cụ thể như sau:

+ Kiểm tra toàn diện nhân viên nấu ăn: 3/9 (đạt 33,3%, XL Tốt: 03 đ/c);

+ Kiểm tra xây dựng kế hoạch 16/16 lớp xếp loại tốt

+ Kiểm tra môi trường lấy trẻ làm trung tâm thông hội thi chám lớp đẹp: Kết quả: 01 lớp Xuất sắc: 5A1; 04 lớp giải Nhất: NT1, 3C1, 3C2, 5A5; 04 lớp giải Nhì: 4B1, 4B3, 5A3, 5A4; 07 giải Ba: NT2, 3C3, 3C4, 4B2, 4B4, 4B5, 5A2.

+ Kiểm tra toàn diện giáo viên: 10/35 = 28,6% (100% xếp loại Tốt)

- Tiến hành kiểm tra nhiều nội dung khác như: Công tác tuyển sinh đầu năm học, Tạo môi trường lớp học, công tác VSATTP, sắp xếp nội vụ và nề nếp trẻ, công tác thu-chi tài chính, trông trưa-thừa giờ và chương trình dạy ngoài TKB chính khóa (LQTA), kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn, ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, kiểm tra 3 công khai, kiểm tra công tác phòng chống rét, phòng chống cháy nổ và dịch bệnh,...

- Nội dung kiểm tra chủ yếu tập chung vào việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên, việc triển khai thực hiện chương trình CSGD trẻ, các chyet đề trọng tâm năm học, thực hiện nội quy, nề nếp sinh hoạt chuyên môn...để đánh giá chất lượng tay nghề đội ngũ và công tác quản lý, chỉ đạo của HT, Phó hiệu trưởng.

- Sau mỗi đợt kiểm tra đã chỉ ra được những ưu điểm, tồn tại và tư vấn cho người được kiểm tra. Tập hợp đánh giá rút kinh nghiệm, xếp loại.

- Tổ chức tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại sau kiểm tra với các nhiệm vụ chưa đảm bảo yêu cầu.

- Thiết lập hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định.

** Đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý:*

- Đầu năm học, nhà trường khảo sát trình độ tin học, đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý lớp học, chăm sóc giáo dục trẻ của giáo viên.
- Chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong toàn diện các hoạt động giáo dục: xây dựng kế hoạch, đánh giá trẻ, thiết kế bài giảng điện tử, tra cứu, khai thác mạng...
- Thường xuyên kiểm tra công tác ứng dụng CNTT vào quản lý hồ sơ đánh giá chất lượng giáo dục trẻ.
- Khai thác, sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, cập nhật thường xuyên, đúng thời gian

** Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất:*

- Thực hiện việc báo cáo thông kê đầy đủ đúng thời gian quy định của xã và Sở GD&ĐT.
- Các công văn, báo cáo của các cấp và chỉ đạo giáo viên thực hiện thông qua hộp thư điện tử email, HP-eOffice được khai thác và triển khai kịp thời.

9. Thực hiện công tác quản lý, thu chi tài chính, vận động xã hội hóa giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương, thành phố, quận về thu và sử dụng các khoản thu trong nhà trường.
- Kế hoạch thu chi trong năm học trình các cấp và được phê duyệt.
- Thực hiện các khoản thu đúng mục đích, đảm bảo nguyên tắc thu đủ, chi đủ, không để xảy ra tình trạng lạm thu, không có đơn thư khiếu kiện, các khoản thu được thực hiện qua kho bạc nhà nước và được hạch toán trên sổ sách.
- Thực hiện công khai các khoản thu chi theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo để CBGVNV và phụ huynh học sinh nhà trường được biết và kiểm tra, giám sát.

10. Công tác truyền thông giáo dục về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng.

- Thành lập Ban chỉ hội phụ huynh từ các lớp đến nhà trường tham gia vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đồng thời phát huy tính dân chủ công khai để công tác chăm sóc giáo dục có hiệu quả thiết thực.
- Tổ chức tuyên truyền về công tác chăm sóc giáo dục trẻ khoa học đồng thời phối kết hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục trẻ thông qua những buổi họp phụ huynh, ngày hội ngày lễ; các giờ đón trả trẻ hàng ngày, qua loa phát thanh...

- Trên cơ sở đó các nhà trường phát huy tốt công tác kết hợp chăm sóc giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Cập nhật và cung cấp kịp thời các thông tin thiết thực qua mạng về kiến thức nuôi dạy trẻ tới phụ huynh nhằm thúc đẩy ý thức chủ động trách nhiệm cùng nhà trường nuôi dạy trẻ tốt; phát huy tinh thần cộng đồng trách nhiệm giữa gia đình và nhà trường.

II. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật:

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường Mầm non Sao Sáng đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND thành phố và địa phương; hoàn thành tốt kế hoạch đề ra, đạt được nhiều kết quả tích cực, nổi bật trên các lĩnh vực:

- Công tác tham mưu, xây dựng và ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; các kế hoạch được xây dựng khoa học, sát thực tiễn, làm cơ sở quan trọng cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Các cuộc vận động và phong trào thi đua, đặc biệt là việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ; 100% CBGVNV chấp hành tốt kỷ cương, không có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Quy mô mạng lưới trường, lớp được duy trì ổn định; công tác huy động trẻ đạt 94,3% so với chỉ tiêu được giao. Khối mẫu giáo 4 và 5 tuổi vượt chỉ tiêu, góp phần thực hiện hiệu quả công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN sau sửa đổi, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm rõ rệt, 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ.

- Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non được nâng cao; môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học được quan tâm đầu tư theo hướng xanh – an toàn – thân thiện; các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, STEAM, chuyên đề “Bé làm bác nông dân” được tổ chức hiệu quả, tạo hứng thú cho trẻ và sự đồng thuận của phụ huynh.

- Công tác phát triển đội ngũ được chú trọng; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Công tác quản lý, kiểm tra nội bộ, quản lý tài chính, xã hội hóa giáo dục, công tác truyền thông được thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường.

2. Khó khăn, nguyên nhân

- Bên cạnh những kết quả đạt được, nhà trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

+ Công tác huy động trẻ mẫu giáo 3 tuổi còn gặp khó khăn, tỷ lệ huy động đạt 70% so với chỉ tiêu, chưa đáp ứng yêu cầu kế hoạch đề ra.

+ Cơ sở vật chất của nhà trường tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn một số hạng mục công trình điểm 1 xuống cấp, chưa đồng bộ; kinh phí mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ đổi mới phương pháp giáo dục còn hạn chế.

+ Một bộ phận giáo viên còn lúng túng trong việc thiết kế các hoạt động trải nghiệm, dự án học tập, ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Nguyên nhân chủ yếu:

+ Điều kiện kinh tế của một bộ phận phụ huynh trên địa bàn còn khó khăn, nhận thức về việc cho trẻ 3 tuổi ra lớp chưa đồng đều.

+ Nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non còn phụ thuộc nhiều vào ngân sách địa phương;

+ Yêu cầu đổi mới chương trình, phương pháp giáo dục ngày càng cao trong khi đội ngũ giáo viên cần thêm thời gian để thích ứng và nâng cao năng lực thực hành.

3. Những giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Trong học kỳ II và thời gian tới, nhà trường tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Tiếp tục tham mưu với UBND xã, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 3 tuổi.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, STEAM, giáo dục cảm xúc xã hội và ứng dụng CNTT, AI cho đội ngũ giáo viên.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; nâng cao chất lượng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác đảm bảo an toàn, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ; duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ số phát triển thể chất.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; kịp thời phát hiện, uốn nắn và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Tiếp tục kiên trì tham mưu xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp, nhất là điểm trường 1.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

III. Kiến nghị, đề xuất.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo, Trường Mầm non Sao Sáng kính đề nghị:

- *Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:*

+ Tổ chức thêm các lớp tập huấn chuyên sâu về đổi mới chương trình GDMN, giáo dục STEAM, ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục mầm non.

+ Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho nhà trường trong công tác phát triển chương trình giáo dục địa phương.

+ Tổ chức cho đội ngũ giáo viên tham quan các trường trong và ngoài thành phố nhằm giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- *Đối với UBND xã An Lão:* Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị cho nhà trường, đặc biệt là các hạng mục phục vụ cho xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- *Đối với các ban ngành, đoàn thể và phụ huynh:* Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác huy động trẻ ra lớp, xã hội hóa giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (phòng GDMN-TH);
- Phòng VHXH;
- CBGVNV nhà trường;
- ĐDCMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Minh Hồng